

## **BÁO CÁO**

### **Kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021**

Thực hiện Quyết định số 04/QĐ-HĐND ngày 25/3/2022 của Ban pháp chế HĐND tỉnh “*Giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021*”, Đoàn giám sát đã ban hành Kế hoạch số 152/KH-ĐGS và tiến hành giám sát trực tiếp tại Cục Thi hành án dân sự (THADS) tỉnh, Chi cục THADS các huyện, thành phố: Bắc Giang, Lục Nam, Yên Dũng, Tân Yên, Việt Yên và khảo sát thực tế tại một số xã, phường, thị trấn trên địa bàn các huyện trên<sup>(1)</sup>; giám sát qua báo cáo của Chi cục THADS 05 huyện<sup>(2)</sup>, nghiên cứu báo cáo của các cơ quan có liên quan<sup>(3)</sup>. Đoàn giám sát báo cáo kết quả giám sát như sau:

#### **I. CÔNG TÁC PHỤC VỤ GIÁM SÁT**

Nhìn chung, Cục THADS tỉnh, Chi cục THADS các huyện, thành phố chịu sự giám sát và các cơ quan liên quan cơ bản chấp hành nghiêm việc chuẩn bị các điều kiện phục vụ hoạt động giám sát theo quy định của Luật hoạt động giám sát của Quốc hội và HĐND năm 2015 và yêu cầu của Đoàn giám sát: Xây dựng báo cáo bám sát đề cương; cung cấp thông tin, hồ sơ, tài liệu tương đối đầy đủ, kịp thời; bố trí đúng thành phần tham gia Hội nghị giám sát, giải trình rõ những nội dung Đoàn giám sát quan tâm.

Tuy nhiên, việc chuẩn bị các điều kiện phục vụ giám sát còn một số hạn chế: Chất lượng báo cáo của một số đơn vị chưa cao, nội dung báo cáo chưa sâu, có nội dung chưa phản ánh đúng thực tế, chưa đưa ra được các giải pháp cụ thể để khắc phục những tồn tại, hạn chế, vi phạm trong việc tổ chức thi hành án dân sự theo quy định của pháp luật.

#### **II. KẾT QUẢ THỰC HIỆN**

##### **1. Công tác chỉ đạo, triển khai thực hiện**

Thực hiện Luật Thi hành án dân sự và các văn bản hướng dẫn thi hành, trong thời gian qua (2019-2021), Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS các huyện, thành phố đã quan tâm quán triệt, triển khai và xây dựng kế hoạch thực hiện các văn bản pháp luật về THADS trên địa bàn; đồng thời đã chủ động tham

<sup>(1)</sup> Thị trấn Đồi Ngô, huyện Lục Nam; xã Quảng Minh, huyện Việt Yên; xã Tiên Phong, huyện Yên Dũng; xã Song Vân, huyện Tân Yên và xã Song Mai, thành phố Bắc Giang.

<sup>(2)</sup> Yên Thế, Hiệp Hòa, Sơn Động, Lục Ngạn, Lạng Giang.

<sup>(3)</sup> Tòa án nhân dân tỉnh, Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh, Kho bạc nhà nước tỉnh và Tòa án, Viện Kiểm sát, Kho bạc nhà nước các huyện, thành phố

mur UBND cùng cấp ban hành các văn bản lãnh đạo, chỉ đạo về công tác THADS<sup>(4)</sup>. Qua đó, đã tạo ra những chuyển biến trong nhận thức và tổ chức thực hiện của các cơ quan, địa phương, đơn vị, góp phần giúp các cơ quan THADS nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác THADS.

Ban Chỉ đạo THADS tỉnh và các huyện, thành phố thường xuyên được kiện toàn và hoạt động theo đúng quy định của pháp luật<sup>(5)</sup>, phát huy ngày càng tốt vai trò, trách nhiệm tham mưu giúp Chủ tịch UBND cùng cấp trong việc chỉ đạo sự phối hợp giữa các cơ quan có liên quan trong THADS và tổ chức cưỡng chế thi hành các vụ việc lớn, phức tạp, có liên quan đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

Công tác hướng dẫn, kiểm tra nghiệp vụ được các cơ quan THADS thực hiện thường xuyên. Qua kiểm tra, đã phát hiện các tồn tại, hạn chế và vi phạm để chấn chỉnh, khắc phục, góp phần nâng cao chất lượng công tác THADS trên địa bàn toàn tỉnh.

Công tác đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn nghiệp vụ cho đội ngũ công chức, chấp hành viên được quan tâm. Trong giai đoạn 2019-2021, các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh đã cử 148 lượt công chức, chấp hành viên tham dự các lớp đào tạo, bồi dưỡng do Trung ương và tỉnh tổ chức.

Công tác thi đua khen thưởng đã được quan tâm thực hiện, kịp thời biểu dương, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu xuất sắc<sup>(6)</sup>, đồng thời xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm<sup>(7)</sup>; xây dựng đội ngũ công chức, người lao động ngành THADS có phẩm chất đạo đức, lối sống lành mạnh, trong sạch, công minh trong thi hành công vụ, góp phần xây dựng ngành THADS trong sạch, vững mạnh.

## **2. Việc tuân thủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục thi hành án dân sự**

Trong thời gian qua, Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS các huyện, thành phố đã thực hiện cơ bản đầy đủ các quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục thi hành án dân sự. Ngay sau khi nhận các bản án, quyết định của Tòa án, đơn yêu cầu thi hành án của đương sự và quyết định ủy thác thi hành án từ nơi khác, các cơ quan THADS đã kịp thời ban hành quyết định thi hành án và tổ chức thực hiện theo quy định. Đối với việc chưa có điều kiện thi hành, cơ quan

<sup>(4)</sup> Cục THADS tỉnh tham mưu cho UBND tỉnh ban hành một số văn bản chỉ đạo như: Chỉ thị số 08/CT-UBND ngày 20/4/2020 về tăng cường phối hợp nâng cao công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh; Công văn số 3535/UBND-TCD ngày 16/7/2021 về chấp hành các bản án hành chính; Công văn số 6058/UBND-TCD ngày 15/11/2021 về tăng cường chấp hành pháp luật tố tụng hành chính; Công văn số 3631/UBND-NC ngày 21/7/2021 về thực hiện Chỉ thị số 04-CT/TW của Ban Bí thư Trung ương Đảng về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác thu hồi tài sản bị thất thoát, chiếm đoạt trong các vụ án hình sự về tham nhũng, kinh tế...

<sup>(5)</sup> Theo Thông tư liên tịch số 05/2016/TTLT-BTP-BCA-BTC-TANDTC-VKSNDTC ngày 19/5/2016 của Bộ Tư pháp, Bộ Công an, Bộ Tài chính, Toà án nhân dân tối cao, Viện kiểm sát nhân dân tối cao quy định hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS.

<sup>(6)</sup> Giai đoạn 2019 - 2021, có 97 tập thể và 647 cá nhân được khen thưởng

<sup>(7)</sup> Giai đoạn 2019 - 2021 có 2 cá nhân bị xử lý kỷ luật với hình thức khiển trách do các vi phạm về chính sách dân số KHHGD và vi phạm trong công tác phòng, chống tội phạm.

THADS đã thực hiện đầy đủ các trình tự, thủ tục theo quy định như: Xác minh điều kiện thi hành án, chuyển sổ theo dõi riêng, niêm yết và đăng tải công khai lên Trang thông tin điện tử của Cục THADS tỉnh, giúp người dân và đương sự giám sát tốt hơn việc phân loại vụ việc của cơ quan THADS. Việc áp dụng các biện pháp bảo đảm thi hành án được quan tâm thực hiện. Việc kê biên, tổ chức cưỡng chế, định giá, xử lý tài sản thi hành án được thực hiện cơ bản chặt chẽ theo quy định. Việc rà soát, lập hồ sơ đề nghị xét miễn, giảm thi hành án được quan tâm thực hiện, đảm bảo đúng quy trình.

### **3. Kết quả thi hành án dân sự**

Giai đoạn 2019-2021, Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS các huyện, thành phố đã thụ lý tổng số 38.583 việc, với số tiền phải thi hành là 4.400.537.316.000 đồng (*trong đó số cũ chuyển sang là 10.329 việc với số tiền phải thi hành là 2.249.947.158.000 đồng; thụ lý mới là 28.254 việc với số tiền phải thi hành là 2.150.590.158.000 đồng*). Kết quả thi hành từng năm như sau:

#### **3.1. Năm 2019**

Tổng số việc thụ lý 13.499 việc (*Năm 2018 chuyển sang 4.134 việc; thụ lý mới 9.365 việc*) với tổng số tiền phải thi hành 1.729.860.103.000đ (*Năm 2018 chuyển sang 900.193.887.000đ; thụ lý mới 829.666.216.000đ*), trong đó:

- Số việc uỷ thác thi hành án 218 việc với số tiền 200.656.942.000đ;
- Tổng số còn phải thi hành: 13.281 việc với số tiền 1.529.203.161.000đ;
- + Số việc có điều kiện giải quyết: 10.474 việc với số tiền 635.239.600.000đ, bao gồm:
  - \* Số việc thi hành xong 8.544 việc với số tiền 192.678.304.000đ;
  - \* Số việc đình chỉ thi hành 176 việc với số tiền 46.224.869.000đ (*Trong đó: Số việc được miễn: 81 việc với số tiền 315.188.000đ, giảm thi hành án 13 việc với số tiền 61.204.000đ*);
  - \* Số việc đang thi hành 1.628 việc với số tiền 345.733.893.000đ;
  - \* Hoãn thi hành án 110 việc với số tiền 40.447.546đ;
  - \* Tạm đình chỉ thi hành án 10 việc với số tiền 10.145.588.00 đ;
  - \* Số trường hợp khác: 06 việc với số tiền 9.400.000đ
- + Số việc chưa có điều kiện giải quyết 2.807 việc với số tiền 893.963.561.000đ.

#### **3.2. Năm 2020**

Tổng số việc thụ lý 12.756 việc (*Năm 2019 chuyển sang 3.022 việc; thụ lý mới 9.734 việc*) với tổng số tiền phải thi hành 1.279.443.263.000đ (*Năm 2019 chuyển sang 586.492.717.000đ; thụ lý mới 692.950.546.000đ*), trong đó:

- Số việc uỷ thác thi hành án 233 việc với số tiền 180.301.579.000đ;

- Số thu hồi hủy 11 việc với số tiền: 174.870.000đ;
- Tổng số còn phải thi hành 12.512 việc với số tiền 1.098.966.814.000đ:
- + Số việc có điều kiện giải quyết: 10.862 việc với số tiền 631.079.549.000đ, bao gồm:
  - \* Số việc thi hành xong 8.929 việc với số tiền 194.028.211.000đ;
  - \* Số việc đình chỉ thi hành 136 việc với số tiền 67.377.937.000đ (trong đó: Số việc được miễn: 66 việc với số tiền 244.555.000đ, giảm thi hành án 18 việc với số tiền 120.845.000đ);
  - \* Số việc đang thi hành 1.789 việc với số tiền 368.370.347.000đ;
  - \* Hoãn thi hành án 02 việc với số tiền 1.293.654.000đ;
  - \* Số trường hợp khác: 6 việc với số tiền 9.400.000đ
- + Số việc chưa có điều kiện 1.650 việc với số tiền 467.887.265.000đ.

### **3.3. Năm 2021**

Tổng số việc thụ lý 12.328 việc (Năm 2020 chuyển sang 3.173 việc; thụ lý mới 9.155 việc) với tổng số tiền phải thi hành 1.391.233.950.000đ (Năm 2020 chuyển sang 763.260.554.000đ; thụ lý mới 627.973.396.000đ), trong đó:

- Số việc uỷ thác thi hành án 194 việc với số tiền 46.750.189.000đ;
- Số thu hồi hủy 07 việc với số tiền: 33.885.000đ;
- Tổng số còn phải thi hành là: 12.127 việc với số tiền 1.344.449.876.000đ:
- + Số việc có điều kiện giải quyết: 10.369 việc với số tiền 742.576.281.000đ, bao gồm:
  - \* Số việc thi hành xong 8.588 việc với số tiền 251.940.145.000đ;
  - \* Số việc đình chỉ thi hành 121 việc với số tiền 53.236.896.000đ (trong đó: Số việc được miễn: 47 việc với số tiền 190.011.000đ, giảm thi hành án 12 việc với số tiền 55.923.000đ);
  - \* Số việc đang thi hành 1.653 việc với số tiền 437.192.960.000đ;
  - \* Hoãn thi hành án 01 việc với số tiền 196.880.000đ;
  - \* Số trường hợp khác: 6 việc với số tiền 9.400.000đ
- + Số việc chưa có điều kiện 1.758 việc với số tiền 601.873.595.000đ.
- \* Đã ra quyết định cưỡng chế thi hành án đối với 1270 trường hợp<sup>(8)</sup>, trong đó đương sự tự nguyện thi hành xong các nghĩa vụ phải thi hành án trước thời gian tổ chức cưỡng chế theo kế hoạch 180 trường hợp; tổ chức cưỡng chế thành công 1.020 trường hợp, không thành công 05 trường hợp; có 65 trường hợp đã ban hành quyết định nhưng chưa tổ chức cưỡng chế.

<sup>(8)</sup> Trong đó: 705 việc cưỡng chế có huy động lực lượng liên ngành, 565 việc cưỡng chế không huy động lực lượng.

\* Công tác kê biên, định giá tài sản và việc tổ chức đấu giá tài sản được thực hiện chặt chẽ. Giai đoạn 2019-2021, các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh đã kê biên, bán đấu giá 186 việc với số tiền là 202.067.136.000đ (*trong đó: bán đấu giá thành 178 việc với số tiền 197.433.014.000đ, đang tổ chức bán đấu giá 08 việc với số tiền 4.634.122.000đ*).

#### **4. Công tác phối hợp trong thi hành án dân sự**

Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS các huyện, thành phố thường xuyên phối hợp với các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương và các tổ chức chính trị - xã hội có liên quan trong công tác THADS.

Để nâng cao chất lượng thi hành án, Cục THADS đã chủ động ký quy chế phối hợp với Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang, Sở Tài nguyên và Môi trường<sup>(9)</sup> và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp thể hiện qua các hoạt động như: Cơ quan Công an huy động lực lượng bảo vệ cưỡng chế THADS<sup>(10)</sup>; phối hợp thực hiện việc thu, nộp, quản lý tiền, giấy tờ của người phải THADS và trả tiền, giấy tờ cho người được THADS là phạm nhân. Viện kiểm sát nhân dân, theo chức năng, nhiệm vụ của mình thường xuyên kiểm sát hoạt động chấp hành pháp luật trong công tác THADS. Tòa án nhân dân, Viện kiểm sát nhân dân làm tốt công tác xét miễn, giảm THADS. Các cơ quan, đơn vị có liên quan (*Kho bạc nhà nước, Ngân hàng, các tổ chức tín dụng, Tài chính, Văn phòng Đăng ký đất đai, chính quyền địa phương*) đã tích cực phối hợp trong thu nộp, quản lý, sử dụng phí thi hành án, xử lý tang vật, xác minh điều kiện THADS, cung cấp thông tin, số liệu, thực hiện các biện pháp đảm bảo THADS theo yêu cầu của của cơ quan THADS, tuyên truyền, vận động đối tượng tự giác thi hành án... Qua đó đã góp phần nâng cao hiệu quả của công tác THADS trên địa bàn, nhất là đối với các vụ việc có tính chất phức tạp, giá trị phải thi hành lớn.

#### **5. Việc giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị trong THADS**

Trong thời gian qua, Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS các huyện, thành phố đã quan tâm đến công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo đảm bảo quyền, lợi ích hợp pháp cho công dân trong lĩnh vực THADS; quá trình giải quyết cơ bản chấp hành đúng quy định của pháp luật hiện hành.

Trong giai đoạn 2019 - 2021, các cơ quan THADS trên địa bàn tỉnh đã tiếp nhận tổng số 753 đơn (*trong đó: 281 đơn khiếu nại, 122 đơn tố cáo, 350 đơn kiến nghị*), trong đó có 582 đơn thuộc thẩm quyền giải quyết<sup>(11)</sup>, đã giải quyết

<sup>(9)</sup> Cục THADS tỉnh, Công an, Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân tỉnh ký Quy chế số 409/QCLN ngày 13/4/2017 về phối hợp liên ngành trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh; Cục THADS tỉnh và Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang ký Quy chế phối hợp số 1108/QCLN-BGI-CTHADS ngày 31/8/2015; Quy chế phối hợp liên ngành số 1893/QCPH-CTHADS-STNMT ngày 30/12/2019 giữa Cục THADS và Sở Tài nguyên và Môi trường

<sup>(10)</sup> Đã phối hợp bảo vệ cưỡng chế THADS đối với 680 vụ việc (Năm 2019: 234 vụ; Năm 2020: 224 vụ; năm 2021: 222 vụ);

<sup>(11)</sup> Trong đó: 235 đơn khiếu nại, 101 đơn tố cáo, 246 đơn kiến nghị

xong 100% số đơn thuộc thẩm quyền và không có đơn khiếu nại, tố cáo tồn đọng, kéo dài.

## **II. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ**

### **1. Ưu điểm**

Giai đoạn 2019-2021, Cục THADS tỉnh và Chi cục THADS các huyện, thành phố đã có nhiều cố gắng và đạt được những kết quả tích cực trong công tác THADS trên địa bàn. Các chỉ tiêu, nhiệm vụ thi hành án hàng năm cơ bản đều đạt và vượt chỉ tiêu được giao; nhiều vụ, việc phức tạp đã được thi hành dứt điểm, góp phần ổn định tình hình chính trị ở địa phương.

Hoạt động THADS được thực hiện cơ bản theo đúng quy định của pháp luật về trình tự, thủ tục, thời hạn THADS, do đó, trong giai đoạn 2019-2021, các cơ quan THADS không phát sinh trường hợp nào phải bồi thường.

Việc thiết lập hồ sơ, hệ thống sổ sách cơ bản đầy đủ, chặt chẽ (*các loại sổ được cập nhật đầy đủ, ghi chép cơ bản sạch sẽ, rõ ràng và được kết khóa sổ đúng quy định; hồ sơ lưu trữ đầy đủ, sắp xếp khoa học, cơ bản đều được đánh số bút lục và lập danh mục hồ sơ*).

Việc thu nộp, sử dụng phí thi hành án cơ bản đều đảm bảo theo đúng quy định<sup>(12)</sup>.

### **2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân**

#### **2.1. Tồn tại, hạn chế**

##### *2.1.1 Về công tác chỉ đạo, tuyên truyền*

- Hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS một số huyện còn hạn chế; một số thành viên Ban Chỉ đạo chưa thực hiện tốt chức trách nhiệm vụ được giao trong công tác THADS.

- Công tác tuyên truyền vận động, thuyết phục đối tượng tự giác thi hành nghĩa vụ có hiệu quả còn chưa cao, chưa tạo được sự chuyển biến rõ nét trong nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật của người phải THA và các tổ chức, cá nhân có liên quan.

##### *2.1.2 Về công tác phối hợp THADS*

- Một số chính quyền địa phương và cán bộ cơ sở nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của mình trong công tác THADS, nhất là trong phối hợp xác minh điều kiện thi hành án.

---

<sup>(12)</sup> Đối với nội dung này, Đoàn giám sát đã có Công văn số 199 ngày 14/4/2022 gửi Kho bạc nhà nước tỉnh và kho bạc nhà nước các huyện, thành phố đề nghị đánh giá việc chấp hành các quy định về thu nộp, quản lý, sử dụng phí THADS của các cơ quan THADS trên địa bàn giai đoạn 2019- 2021. Qua đánh giá, việc thu nộp, quản lý, sử dụng phí THADS của Cục THADS tỉnh và các chi cục THADS các huyện, thành phố cơ bản đều đảm bảo theo quy định.

- Một số Tòa án nhân dân cấp huyện thực hiện chưa nghiêm quy định về thời hạn chuyển bản án (*chậm chuyển bản án cho cơ quan THADS cùng cấp*); Một số bản án tuyên không rõ phải đính chính, giải thích bản án<sup>(13)</sup>, trong đó còn có trường hợp Tòa án chậm đính chính, giải thích bản án, dẫn đến việc tổ chức THA không kịp thời.

- Một số chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai còn chậm cung cấp, cung cấp không đầy đủ hoặc không cung cấp được thông tin, xác minh tài sản là quyền sử dụng đất của cơ quan, tổ chức, cá nhân phải THA dẫn đến một số việc chậm thi hành.

- Một số phòng tài chính kế hoạch cấp huyện còn chậm xử lý tài sản nộp ngân sách nhà nước, gây khó khăn cho việc bảo quản tài sản của cơ quan THA.

- Một số trường hợp Thủ trưởng cơ quan, đơn vị không kịp thời phối hợp thực hiện quyết định khấu trừ thu nhập đối với người phải THA là công chức, viên chức thuộc quyền quản lý, gây khó khăn, chậm trễ trong quá trình THA.

### 2.1.3 Về thực hiện trình tự, thủ tục thi hành án dân sự

Việc thực hiện trình tự, thủ tục THADS còn có một số tồn tại, hạn chế, biểu hiện chủ yếu như:

- Hầu hết các Chi cục THADS đều chưa thực hiện việc thông báo cho Tòa án biết về việc đã nhận được bản án, quyết định gửi qua đường bưu điện theo quy định tại Điều 29 Luật THADS<sup>(14)</sup>.

- Một số vụ việc xác minh điều kiện thi hành án, ra quyết định chưa có điều kiện thi hành án hoặc đơn đốc thi hành án còn chậm, chưa tích cực<sup>(15)</sup>.

- Còn xảy ra tình trạng xác minh điều kiện thi hành án thiếu chặt chẽ, có việc không chính xác dẫn đến việc ban hành quyết định chưa có điều kiện thi hành án không đúng<sup>(16)</sup> hoặc ban hành QĐ hoãn thi hành án chưa đảm bảo quy định của PL<sup>(17)</sup>.

<sup>(13)</sup> Giai đoạn 2019-2021 có 36 bản án, quyết định của TAND hai cấp phải đính chính, giải thích.

<sup>(14)</sup> Qua giám sát trực tiếp chỉ có Chi cục THADS thành phố Bắc Giang thực hiện tốt quy định này. Còn lại các huyện: Tân Yên, Việt Yên, Lục Nam, Yên Dũng chưa thực hiện.

<sup>(15)</sup> - Việc chậm xác minh điều kiện Thi hành án như: Hồ sơ Dương Văn Giang ở xã Ngọc Vân, Tân Yên chậm hơn 9 tháng; HS Nguyễn Hữu Trường ở Ngọc Vân, Tân Yên chậm gần 6 tháng; HS Dương Văn Tím ở Thanh Lâm, Lục Nam chậm 9 tháng; HS Hoàng Kiều ở TT Nênh, Việt Yên chậm 29 ngày; HS Hà Văn Nhân ở Nghĩa Phương, Lục Nam chậm hơn 10 tháng.

- Chậm ra quyết định chưa có ĐK THA như Hồ sơ Đỗ Văn Điệp ở Lan Mẫu, Lục Nam: Hồ sơ thể hiện biên bản xác minh ngày 03/7/2020 tại UBND xã Lan Mẫu xác định Điệp đang đi chấp hành án phạt tù, tại địa phương không có tài sản gì nhưng đến ngày 20/8/2020 chi cục mới ra QĐ chưa có ĐK THA đối với Điệp, chậm 01 tháng 12 ngày.

- Chậm đơn đốc, tổ chức thi hành án như: HS Nguyễn Đình Khải ở Đan Hội, Lục Nam phải thi hành án 6.448.000đ. Hồ sơ thể hiện Khải có tài sản nhưng chấp hành viên giai đoạn 2018- 2020, trong 03 năm không đơn đốc, tổ chức thi hành (kê biên, xử lý tài sản), đến ngày 09/12/2020 chấp hành viên mới tiếp nhận hồ sơ mới tiến hành xác minh và đơn đốc việc THA.

<sup>(16)</sup> Tại xã Quảng Minh huyện Việt Yên: Đoàn giám sát chọn ngẫu nhiên 01 trường hợp để khảo sát trực tiếp, cho thấy, người phải THA có điều kiện thi hành, nhưng lại được phân loại “chưa có ĐK THA” và đã chuyển số theo dõi riêng; HS ông Lưu Xuân Tốt ở Đông Phúc, Yên Dũng, người phải THA có tài sản chung hộ gia đình

- Một số trường hợp chậm gửi thông tin của người chưa có điều kiện thi hành án cho UBND xã nơi xác minh để niêm yết theo quy định<sup>(18)</sup>.

- Một số hồ sơ chưa có điều kiện thi hành án chuyển sang sổ theo dõi riêng còn sai sót trong việc áp dụng căn cứ ra quyết định chưa có điều kiện THA hoặc chưa đủ điều kiện chuyển sang sổ theo dõi riêng<sup>(19)</sup>.

- Việc thiết lập hồ sơ, sổ sách tại một số Chi cục THADS còn chưa chặt chẽ, còn có những thiếu sót như: Sổ sách tẩy xóa, sửa chữa nhưng không có xác nhận của thủ trưởng đơn vị (*Chi cục THADS Tân Yên*); Một số hồ sơ chưa đánh số bút lục, không lập danh mục tài liệu hồ sơ hoặc lập không đầy đủ, gây khó khăn cho việc tra cứu hồ sơ (*Chi cục THADS: Việt Yên, Yên Dũng*); một số phiếu đề xuất chuyển vụ việc chưa có ĐKTHA sang sổ theo dõi riêng đóng nhầm dấu chức danh (*Chi cục THADS Việt Yên*).

#### 2.1.4. Về kết quả THADS

- Mặc dù kết quả THADS hàng năm trên địa bàn tỉnh cơ bản đều đạt và vượt so với chỉ tiêu được giao, nhưng số lượng việc và tiền tồn đọng chuyển kỳ sau còn nhiều, cụ thể:

+ Năm 2019 chuyển sang 2020: 4.561 việc, với số tiền 1.290.299.988.000đ;

---

nhưng quá trình xác minh không có tài sản và ra QĐ chưa có điều kiện, khi VKS kiến nghị, phải ra QĐ Thu hồi QĐ THA. Ngoài ra, qua công tác kiểm sát giai đoạn 2019-2021, VKSND hai cấp đã chỉ ra nhiều trường hợp thiếu sót trong xác minh điều kiện THA, qua đó kiến nghị, kháng nghị thu hồi Quyết định không có điều kiện THA.

<sup>(17)</sup> Hồ sơ Đặng Văn Thành- Đặng Thị Nga ở Cẩm Lý, Lục Nam: buộc trả ông Long và bà Tuấn số tiền 430 triệu và lãi suất chậm thi hành án. Ngày 27/8/2018, chấp hành viên ban hành QĐ cưỡng chế, kê biên tài sản là Quyền sử dụng đất và tài sản trên đất có diện tích 81 m<sup>2</sup> ở khu Đồng Xanh, thôn Kim Xa, Cẩm Lý. Căn cứ thông báo thụ lý vụ án số 90 ngày 23/9/2019 của TAND huyện Lục Nam, chi cục THADS huyện đã ra QĐ về việc hoãn THA số 01 ngày 24/10/2019 để hoãn THA đối với ông Đặng Văn Thành và bà Nguyễn Thị Nga là không đúng vì tại thời điểm này ông Thành, bà Nga còn 03 QSD đất đã được cấp GCN QSD đất, theo quy định chi cục cần tiến hành xử lý tài sản để thực hiện nghĩa vụ THA của ông Thành, bà Nga nên không thuộc trường hợp được hoãn THA.

<sup>(18)</sup> Hồ sơ Nguyễn Quốc Pháp ở Bình Sơn, Lục Nam chậm hơn 3 tháng; HS Dương Văn Tím ở Thanh Lâm, Lục Nam chậm 8 tháng.

<sup>(19)</sup> HS Thân Tuấn Anh (Hoàng Ninh, Việt Yên): theo QĐ THA số 74 ngày 29/9/2014. Chi cục THADS Việt Yên ra QĐ về việc chưa có ĐK THA số 01 ngày 02/7/2015 áp dụng điểm c, K1, Đ 44a Luật THADS “*chưa xác định được địa chỉ, nơi cư trú của người phải thi hành án*” nhưng căn cứ để ra QĐ này là biên bản xác minh ngày 29/6/2015. Tuy nhiên, Biên bản xác minh này không làm rõ được nội dung người phải THA có vắng mặt ở địa phương hay không và có xác định được nơi cư trú mới hay không.

- HS Hoàng Văn Trường (TT Nénh, Việt Yên): theo QĐ THA số 268 ngày 15/6/2015. Chi cục THADS Việt Yên ra QĐ về việc chưa có ĐK THA số 149 ngày 30/9/2015 áp dụng điểm c, K1, Đ 44a Luật THADS “*chưa xác định được địa chỉ, nơi cư trú của người phải thi hành án*” nhưng căn cứ để ra QĐ này là biên bản xác minh ngày 28/9/2015. Tuy nhiên, Biên bản xác minh này không làm rõ được nội dung người phải THA có vắng mặt ở địa phương hay không và có xác định được nơi cư trú mới hay không=> thời điểm ra QĐ chưa đảm bảo.

- HS Lê Văn Tàn (My Điền 2, Việt Yên): theo QĐ THA số 168 ngày 12/6/2018. Đối tượng phải THA phạt tù 4 năm 6 tháng tính từ ngày 13/9/2017. Chi cục THADS Việt Yên ra QĐ về việc chưa có ĐK THA số 47 ngày 19/9/2018 áp dụng điểm a, K1, Đ 44a Luật THADS “*người phải thi hành án không có tài sản để thi hành án*” và chuyển sổ theo dõi riêng ngày 16/10/2020. Tuy nhiên, tính từ ngày 16/10/2020, Tàn mới chấp hành được 3 năm, 01 tháng 03 ngày, thời gian còn lại là 01 năm 05 tháng 27 ngày nhưng Chi cục đã chuyển sổ theo dõi riêng là không đảm bảo quy định.



- + Năm 2020 chuyển sang 2021: 3.447 việc, với số tiền 837.560.966.000đ
- + Năm 2021 chuyển sang 2022: 3.539 việc, với số tiền 1.040.272.835.000đ;
- Kết quả THA về tiền theo thẩm quyền của Cục THADS tỉnh trong 3 năm (2019, 2020, 2021) đều thấp, không đạt chỉ tiêu Tổng cục THADS giao (năm 2019 thiếu 5,6%; năm 2020 thiếu 25,77%; năm 2021 thiếu 38,18%).
- Số việc liên quan đến tín dụng ngân hàng, kết quả THA về tiền còn thấp (năm 2020 đạt 56,1% về việc, 33,21% về tiền; năm 2021 đạt 48,24% về việc, 28,06% về tiền).

## **2.2. Nguyên nhân**

### *2.2.1 Nguyên nhân khách quan:*

- Số lượng bản án, quyết định Tòa án chuyển sang các cơ quan thi hành án đề thi hành lớn, nhiều vụ việc có tính chất phức tạp, trong khi biên chế, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ hoạt động của các cơ quan THADS còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu.
- Một số vụ việc có số lượng tiền phải thi hành lớn (*nhất là các vụ việc liên quan đến tín dụng ngân hàng*), nhưng đương sự không có khả năng thi hành; một bộ phận đương sự thiếu ý thức chấp hành, có trường hợp chây ì, chống đối.
- Các trường hợp thi hành án phải qua thủ tục kê biên, bán đấu giá tài sản gặp nhiều khó khăn, do tài sản kê biên khó bán, phải giảm giá nhiều lần hoặc không bán được do người dân có tâm lý ngại mua tài sản thi hành án.
- Một số bản án, quyết định của Tòa án tuyên không rõ nên khó thi hành, trong đó có vụ việc phải kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xem xét lại bản án.
- Hệ thống pháp luật hiện hành nói chung và pháp luật về THADS nói riêng vẫn còn mâu thuẫn, bất cập và thiếu những quy định cụ thể.

### *2.2.2 Nguyên nhân chủ quan:*

- Công tác chỉ đạo, hướng dẫn của Cục THADS tỉnh đối với Chi cục THADS cấp huyện có lúc, có việc còn hạn chế. Thủ trưởng một số Chi cục THADS cấp huyện thiếu sâu sát trong lãnh đạo, chỉ đạo và kiểm tra hoạt động tại đơn vị, chưa kịp thời phát hiện những hạn chế, yếu kém của cán bộ, chấp hành viên, dẫn đến vi phạm trong quá trình thực hiện nhiệm vụ; một số trường hợp chưa kịp thời sửa chữa, khắc phục các sai phạm đã được phát hiện qua công tác kiểm tra, kiểm sát của cơ quan có thẩm quyền.
- Công tác phối hợp giữa cơ quan THADS với TAND cùng cấp, với cấp ủy, chính quyền địa phương và các cơ quan có liên quan, có việc chưa kịp thời, hiệu quả chưa cao.
- Trình độ, năng lực, ý thức trách nhiệm của một số chấp hành viên, cán bộ, công chức được giao trách nhiệm THADS còn hạn chế; còn có tâm lý ngại va chạm, nên còn thụ động và chưa làm hết chức trách, nhiệm vụ được giao.

- Một số cán bộ, công chức các cơ quan liên quan nhận thức chưa đầy đủ về vai trò, trách nhiệm của mình trong việc phối hợp thực hiện hoạt động THADS, dẫn đến thụ động, thiếu tích cực khi tham gia hoạt động THADS.

### **III. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT**

#### **1. Đối với Ban chỉ đạo thi hành án dân sự tỉnh**

- Phát huy vai trò của Ban Chỉ đạo THADS trong chỉ đạo việc tổ chức phối hợp các cơ quan có liên quan trong công tác THADS trên địa bàn; giải quyết kịp thời những khó khăn, vướng mắc phát sinh trong việc phối hợp; chỉ đạo việc tổ chức cưỡng chế thi hành các vụ án lớn, phức tạp, có ảnh hưởng đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

- Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc, hướng dẫn hoạt động đối với Ban Chỉ đạo THADS các huyện, thành phố, kịp thời chấn chỉnh và nâng cao hiệu quả hoạt động của Ban Chỉ đạo các huyện, thành phố.

#### **2. Đối với Cục THADS tỉnh và các Chi cục THADS huyện, thành phố**

- Tiến hành rút kinh nghiệm nghiêm túc, kịp thời đề ra các giải pháp thiết thực, cụ thể, hiệu quả nhằm khắc phục ngay những hạn chế, khuyết điểm tại mục 2, phần II của Báo cáo này; đồng thời thực hiện nghiêm túc các kết luận kiểm tra của Tổng cục THADS, Cục THADS tỉnh, các kiến nghị trong các kết luận kiểm sát của Viện KSND tỉnh và Viện KSND các huyện, thành phố đối với đơn vị mình, quán triệt đến toàn thể cán bộ, công chức, chấp hành viên để kịp thời sửa chữa, khắc phục những hạn chế, thiếu sót trong công tác chuyên môn, hạn chế thấp nhất những vi phạm, thiếu sót xảy ra trong quá trình thực hiện nhiệm vụ.

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác THADS, nâng cao kết quả THA nhằm đạt và vượt chỉ tiêu được giao. Quan tâm tập trung giải quyết dứt điểm những vụ việc còn tồn đọng, kéo dài, đặc biệt là 02 loại việc: Những vụ có điều kiện thi hành án nhưng quá trình thi hành án khó khăn do đối tượng phải thi hành có thái độ chống đối, thách thức cơ quan nhà nước cần tập trung xử lý hoặc kiến nghị xử lý nghiêm theo thẩm quyền; những vụ việc chưa có điều kiện thi hành chuyển sổ theo dõi riêng, khi có thông tin mới về tài sản, thu nhập của người phải thi hành án, cơ quan thi hành án phải kịp thời đưa vụ việc ra thi hành nhằm bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của tổ chức, cá nhân, đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật.

- Từ thực tiễn hoạt động của đơn vị, rà soát các văn bản hiện hành để phát hiện các nội dung bất cập trong quy định pháp luật, những hạn chế, thiếu sót của các cơ quan có liên quan, chủ động tham mưu, đề xuất, phản ánh đến cơ quan có thẩm quyền để kịp thời sửa đổi, bổ sung, chấn chỉnh, khắc phục, tạo điều kiện hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao.

- Tăng cường phối hợp các đơn vị, địa phương trong công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật đối với các tầng lớp nhân dân nhằm nâng cao nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về THADS; phối hợp các cơ quan có

liên quan trong việc giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác THADS. Trước mắt, các cơ quan: THADS, TAND, VKSND kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc trong việc xử lý tài sản chung hộ gia đình (*Cục THADS tỉnh chủ trì, phối hợp với TAND tỉnh, VKSND tỉnh*); sớm xử lý dứt điểm số tiền, vật chứng tồn đọng lâu năm tại các cơ quan thi hành án. Trường hợp vướng mắc nằm ngoài phạm vi thẩm quyền của Cục THADS, phải kịp thời báo cáo Ban Chỉ đạo THADS tỉnh để chỉ đạo giải quyết.

- Tăng cường công tác quản lý, hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra nghiệp vụ của lãnh đạo Cục đối với các Chi cục trực thuộc; của lãnh đạo Cục, Chi cục đối với cán bộ, công chức, chấp hành viên được phân công trực tiếp thực thi công vụ, đảm bảo công tác THADS được thực hiện đúng quy định, hoàn thành các chỉ tiêu được giao.

- Thường xuyên quan tâm đến việc tập huấn, bồi dưỡng kiến thức pháp luật, kỹ năng nghiệp vụ và giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, công chức trong ngành nhằm không ngừng nâng cao trình độ chuyên môn, ý thức trách nhiệm và đạo đức nghề nghiệp của đội ngũ cán bộ, công chức, chấp hành viên.

### **3. Đối với Tòa án nhân dân**

- TAND tỉnh và TAND các huyện, thành phố tiếp tục nâng cao công tác xét xử đảm bảo bản án được ban hành rõ, thuận lợi cho việc thi hành trên thực tế; thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về việc chuyển bản án cho cơ quan THADS cùng cấp; tích cực hơn nữa trong việc phối hợp giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong công tác THADS, nhất là các trường hợp do bản án tuyên không rõ hoặc có nhiều ý kiến, quan điểm khác nhau để kịp thời đính chính, sửa đổi, thống nhất, bổ sung bản án, tạo điều kiện để hoàn thành công tác THADS.

- Tập trung chỉ đạo việc xem xét, giải thích các bản án còn có vướng mắc trong tổ chức thi hành tại các huyện, thành phố.

### **4. Đối với Viện kiểm sát nhân dân**

Viện KSND tỉnh và VKSND các huyện, thành phố tiếp tục tăng cường kiểm sát hoạt động THADS theo chức năng, nhiệm vụ được giao (*trong đó quan tâm kiểm sát các nội dung: xác minh điều kiện thi hành án; trình tự thủ tục, điều kiện những vụ việc chưa có điều kiện thi hành án được chuyển số theo dõi riêng, trình tự thủ tục miễn, giảm*); kịp thời kiến nghị cơ quan có thẩm quyền khắc phục những thiếu sót, khuyết điểm trong công tác THADS; xử lý nghiêm theo quy định các trường hợp vi phạm pháp luật về THADS.

### **5. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường**

Chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai của tỉnh và chi nhánh các huyện, thành phố tăng cường công tác phối hợp với cơ quan thi hành án, kịp thời cung cấp thông tin, xác minh tài sản là giấy chứng nhận quyền sử dụng đất của đối tượng phải thi hành án.

## **6. Đối với HĐND, UBND các huyện, thành phố**

- Đề nghị HĐND các huyện, thành phố tăng cường giám sát thường xuyên, đồng thời có kế hoạch giám sát chuyên đề theo định kỳ đối với hoạt động THADS trên địa bàn.

- Đề nghị UBND các huyện, thành phố:

+ Tăng cường chỉ đạo hoạt động của Ban Chỉ đạo THADS cấp huyện, phát huy tốt vai trò, trách nhiệm của các thành viên trong việc tham mưu giúp Chủ tịch UBND các huyện, thành phố tổ chức thực hiện pháp luật về THADS, nhất là trong việc tổ chức cưỡng chế thi hành các vụ việc phức tạp trên địa bàn.

+ Chỉ đạo UBND các xã, phường, thị trấn nâng cao ý thức trách nhiệm, phối hợp chặt chẽ với cơ quan THADS và chấp hành viên trong việc xác minh điều kiện thi hành án, đồng thời tuyên truyền, thuyết phục đương sự tự giác thi hành bản án, quyết định đã có hiệu lực pháp luật của Tòa án. Thường xuyên duy trì công tác trao đổi với cơ quan THADS các thông tin liên quan đối tượng phải thi hành án hiện sinh sống trên địa phương mình quản lý.

+ Quan tâm, tạo điều kiện về cơ sở vật chất, hỗ trợ kinh phí, trang thiết bị làm việc, giúp cho các Chi cục THADS hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Trên đây là báo cáo kết quả giám sát việc chấp hành pháp luật trong công tác thi hành án dân sự trên địa bàn tỉnh giai đoạn 2019-2021./.

### ***Nơi nhận:***

- TT. HĐND, UBND tỉnh;
- Các đại biểu HĐND tỉnh;
- Các thành viên Đoàn giám sát;
- TAND tỉnh, Viện KSND tỉnh;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- BCĐ THADS tỉnh, các huyện, thành phố;
- TT. HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- TAND, VKSND, Chi cục THADS các huyện, thành phố;
- Tổ giúp việc ĐGS;
- Lưu: VT, CT.HĐND.

**TM. ĐOÀN GIÁM SÁT  
KT. TRƯỞNG ĐOÀN  
PHÓ TRƯỞNG ĐOÀN**

**PHÓ TRƯỞNG BAN PHÁP CHẾ  
Phạm Thùy Trang**